

KỶ NIỆM
115 NĂM
NGÀY SINH
ÔNG NGUYỄN VĂN VĨNH
15-6-1882 o 15-6-1997

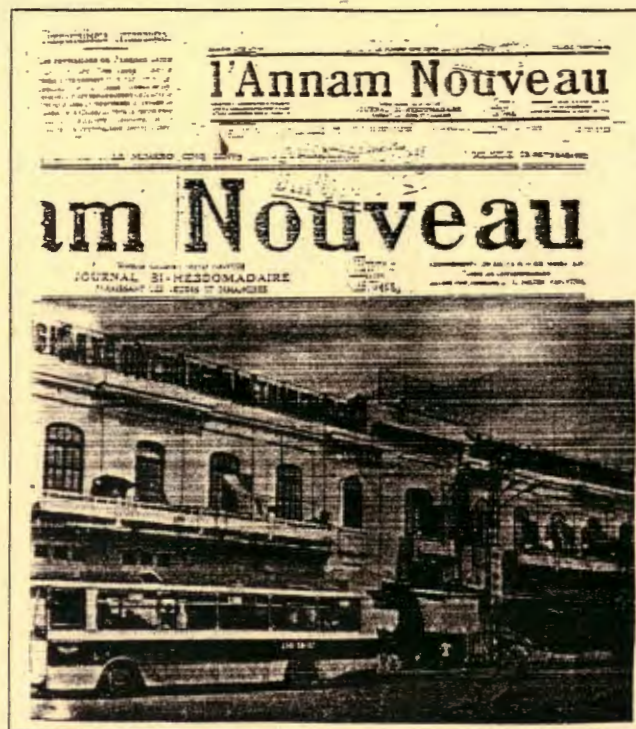


1882 o 1936

CÁCH MẠNG ĐỔI MỚI
1906 o 1936

TẬP VI

1001 NGUYỄN VĂN VĨNH
BÀI BÁO
"L'ANNAM NOUVEAU"
1931-1936 MỤC LỤC



CÁCH MẠNG ĐỔI MỚI
ĐẦU THẾ KỶ XX

CÁCH MẠNG ĐỔI MỚI



15 NĂM CUỐI CÙNG CỦA THẾ KỶ XX

NGUYỄN VĂN VINH

1001 BÀI BÁO "L'ANNAM NOUVEAU"

1931-1936



TOÀ SOẠN BÁO "L'ANNAM NOUVEAU" BỜ HỒ ĐÀU HẰNG GAI HÀ NỘI



NHÂN VIÊN NHÀ IN TRUNG BẮC TÂN VĂN 61-63 HÀNG BÔNG HÀ NỘI ANH CHUP 1917

NHỮNG ĐÀI XÃ LUẬN BÁO "L'ANNAM NOUVEAU"
CỦA ÔNG NGUYỄN VĂN VINH VIỆT

NĂM 1931

- Số 1 21-1-1931 - Báo này ra đời như thế nào? Comment est né ce journal
- Chế độ Báo hộ hay trực tiếp cai trị
Protectorat ou administration directe
- Số 2 25-1 - Một chương trình Un programme
- Số 3 1-2 - Chính trị no bụng Politique du ventre
- Số 4 5-2 - Ông Aristide Briand và tư tưởng Pháp.
M^r Aristide Briand et la pensée française
- La politique des affaires Éthique tri cái công việc
- Số 5 8-2 Vô lòng I Initiation I
- Số 6 12-2 Vô lòng II Initiation II
- Số 7 15-2 - Thương mại ta nam Commerce Annamite
- Số 8 18-2 - Khai bút Reprise du stylo
- Mandarins ou fonctionnaires - Quan lại hay viên chức
- Số 9 21-2 - Nhận xét của một Công sứ Pháp về những ý kiến của báo A.N. L'opinion d'un résident de France sur les idées de l'A.N. (Mandarins ou fonctionnaires)
- Số 11 1-3 - Không thể nào trở lại quá khứ. L'impossible retour du passé
- Số 12 4-3 - Chủ nghĩa công sản và chúng ta
Le communisme et nous.
- Số 13 8-3 - Người đại diện mà chúng ta cần
La représentation qui il nous faut
- Số 14 11-3 - Người công dân Đông dưng - Le citoyen Indochinois
- Số 15 15-3 - Danh sách ứng cử chúng hay riêng biệt?
Collège électoral commun ou séparé?
- Số 17, 18, 19 - Qui chế Đông dưng - Le statut Indochinois I, II, III.
- Số 20 9-4 Uy tín của quan lại - Le prestige mandarin
- Âm mưu chống báo A.N. - Le complot contre l'A.N
- Số 22, 23, 24 Ông Phạm Quỳnh phê phán những quan niệm chính trị của tôi. Mes conceptions politiques jugées par M^r Phạm Quỳnh

- Số 78 - Giáo dục gia đình - Education familiale
 Số 79 - Sử dụng con người - Se servir des hommes.
 Số 80 - Ruộng ruộng là cơ sở của tài sản của người An nam.
 La rizière base de la fortune annamite
 Số 81 - Báo chí bán xú tự do - La presse indigène libre
 Số 82 - Ông Paul Reynaud và những nguyên vọng của người Nam.
 M^r Paul Reynaud et le vœux annamites.
 Số 83, 84 - Cuộc gặp gỡ của tôi với Ông Bộ trưởng I, II
 Mon entrevue avec M^r le Ministre I, II.
 Số 85 - Nghề thú y là một nghề bae bèo
 Le métier de vétérinaire est un métier ingrat.
 Số 86 - Giáo dục phổ thông của người bán xú bị đe dọa thất bại.
 L'enseignement primaire indigène menacé de régression
 Số 87 - Những nền văn minh bị tàn lụi ở Đông dương: Người Cham
 Les civilisations éteintes en Indochine: Les Cham
 Số 88 - Những tài liệu của tôi để làm bài giảng tiếng An nam: Đại từ
 Matériaux pour mes cours d'annamite: Les pronoms
 Số 89 - Diễn văn công chúng - Le discours public.
 - Khai mạc Đại Hội đồng kinh tế tài chính ở Saigon
 Ouverture du Grand conseil à Saigon
 Số 90 - Những nhà tư bản An nam yêu cầu khỏa phục lại chế độ
 Les capitalistes annamites demandent qu'on rétablisse [bất gram]
 la contrainte par corps I
 Số 91 - Những tài liệu để làm bài giảng tiếng An nam của tôi
 Số 92 - Một vài sai lầm nên tránh nói lại.
 Quelques vérités bonnes à redire.
 Số 93 - Nói ở nơi công chúng - Parler en public.
 Số 94 - Bênh vực chống hạ thấp lương.
 Plaidoyer contre la baisse des salaires.
 Số 95 - Suy nghĩ về nạn hối lộ - Réflexion sur la concussion
 Số 96 - Đông dương nổi lên hàng đầu. L'Indochine à l'ordre du jour.
 Số 97 - 31-12-1931 Đầu về kiến nghị để khôi phục lại chế
 độ bất gram người. A propos du vœux pour le rétablis-
 sement de la contrainte par corps.

NHỮNG BÀI XÃ LUẬN BÁO "NƯỚC NAM MỚI"
 "L'ANNAM NOUVEAU" NĂM 1932

- Nº 98 3-1 - Mon silence au grand conseil sur le régime d'alcool
 Sĩ im lặng của tôi ở Đại hội KTTC ĐD về vấn đề Rượu cồn
 Nº 99 7-1 - Cochinchine et Cambodge. Nam kỳ và Cao mên.
 Nº 100 10-1 - Pour avoir un vocabulaire uniforme à l'usage
 des journaux indigènes. Đề có một từ ngữ thống nhất
 để sử dụng trong những báo chí bán xú (Độc ngữ).
 Nº 101 - Une corporation de journalistes Annamites.
 Một Liên đoàn những người viết báo An nam.
 - Niên lịch thông thư năm 1932. Notre almanach 1932.
 Nº 102 - Le journal des femmes. Báo Phụ nữ.
 Nº 103 - Les tonkinois en Cochinchine. Người Bắc kỳ ở trong Nam kỳ.
 Nº 104 - Se laisser vivre - Bủi thả cho sống
 - Les idées d'un voyageur occasionnel
 - Những ý nghĩ của một người đi du lịch bất ngờ.
 Nº 105 - Stations d'altitude. Những nơi nghỉ mát trên núi cao.
 Nº 106 - 31-1 - Responsabilité collective des villages
 - Trách nhiệm tập thể của các làng
 Nº 107 - Jour de l'an annamite. Tết An nam.
 Nº 108 - Nos enfants en France. Con cái của chúng ta ở Pháp.
 - Reprise de pinceau - Phai bút đầu năm
 - L'orientation des maisons d'après l'Almanach Franco-An-
 - Nhúng nhà theo Niên lịch thông thư 1932 [namite de 1932]
 Nº 109 - L'hiver annamite. Mùa đông An nam.
 Nº 110 ÷ 113 La concussion sous ses différentes formes I ÷ III
 - Nạn hối lộ dưới mọi hình thức khác nhau I ÷ III
 Nº 114 3-3 - Radio et Cinéma. Vô tuyến điện và Điện ảnh.
 Nº 115 6-3 - Le Quốc ngữ modifié I. Chữ Quốc ngữ mới I.
 - La notion d'égalité. Khái niệm về bình đẳng.
 Nº 116 10-3 - Littérature séditieuse. Văn chương kích động.
 - Le Quốc ngữ modifié II. Quốc ngữ mới II.
 Nº 117 - Le patriotisme littéraire. Văn chương yêu nước

- Nº 117, 118 - Le Quốc ngữ modifié III, IV - Quốc ngữ mới III-IV
- Les causes de la concusioin. Những nguyên nhân của nạn hủ bại.
- Nº 119 20-3 - Chine et Japon. Trung quốc và Nhật bản.
- Nº 120 24-3 - Le rôle du père dans l'éducation.
- Vai trò của người cha trong giáo dục.
- Nº 121 - L'appréciation des valeurs individuelles annamites par les chefs français. Đánh giá những giá trị cá nhân người An nam
- L'impossible assimilation (politique coloniale). [của những chỉ huy Pháp.
- Không thể tiếp thu được (chính trị thuộc địa).
- Nº 122 - La restitution des concessions françaises.
- Si trả hồi lại những nhượng địa Pháp.
- Nº 123. Que doit être la France pour nous
- Nước Pháp phải như thế nào với chúng ta.
- Nº 124 7-4 - L'âge de la retraite - Tuổi về hưu
- Nº 125 - 126 - La réglementation des jeux de hasard I - II.
- Qui định về chơi bạc I, II
- Nº 127 - Le Tô tôn, chơi bài An nam I. jeu de cartes annamite I
- Les jeux de cartes, pour une règlement rationnelle -
- Chơi bài, để có một qui định hợp lý.
- Nº 128 - La presse annamite et la vie privée.
- Báo chí An nam và đời sống riêng.
- Nº 129 - 24-4 - Phan bội Châu, le révolutionnaire repentí I
- Phan bội Châu, người cách mạng hối hận I
- En lisant l'article "littérature rétrograde de M^r Nguyễn Văn Vĩnh"
- Đọc bài báo "văn chương kích động của ông NVV của Huỳnh thục"
Nº 131 1-5 - Autour d'une littérature indochinoise [Kháng
- Chung quanh một nền văn chương Đông dương
- Le retour prochain du roi Bao Dai. Vua Bảo Đại sắp về nước.
Nº 132 - Les problèmes de la vie matérielle chez les annamites I-II
- Những vấn đề đời sống vật chất của người An-nam I-II
- Le tô tôn III - Chơi tô tôn IV. III
- Nº 134 - 11-5 - Les fortunes annamites I - Tài sản của người Nam I
- Nº 135 - La culture annamite - Văn hoá An-nam.

- Nº 136 - 19-5 - Les fortunes annamites II - Tài sản của người Nam II
- Nº 137 - 22-5 - Une réponse de M^r Huỳnh thục Kháng en lisant l'article intitulé "Révolutionnaire repentí" de M^r N. v. 19.
Một bài trả lời của ông Huỳnh thục Kháng khi đọc bài "Người Cách mạng hối hận của ông N. v. 19."
- Nº 138 - Les routes sous la canicule - Những con đường dưới nắng nóng.
- Nº 139 - Le premier livre imprimé en Quốc ngữ reformé.
- Tuyển sách đầu tiên được in bằng chữ Quốc ngữ mới.
- Nº 140 - 2-6 - Le vieux Hanoi - Hà Nội cũ xưa.
- Nº 141 - Le véritable aspect de la question de l'enseignement I
- Nº 142 - 9-6 - Annam, Dai nam hay Việt Nam
- Nº 143 - Le véritable aspect de la question de l'enseignement II, III
- Nº 144 - Bộ mặt thật của vấn đề giáo dục II và III
- Nº 145 - - - - - IV
- Nº 146. La piastre or I. Đồng bạc vàng I
- Une façon de museler la presse - Một cách bịt miệng báo chí.
- Notes pour un cours annamite. ghi chép cho một bài giảng tiếng Nam.
- Nº 147. La piastre en or II - Đồng bạc vàng II.
- Nº 148 - Le recouvrement des impôts dans les villages
- Thu thuế ở trong các làng.
- Nº 149 - Une preuve d'intégrité - Một chứng cứ đàng đàng.
- Notes pour un cours annamite. ghi chép để làm bài giảng tiếng Nam
- Nº 150 - 7-7 - Nghỉ hè và đi nghỉ mát. Vacances et villégiature
- La piastre démonétisée - Đồng bạc mất giá.
- Nº 151 - 10-7 - Devant la baraque à thé - Trước quán trà.
- Nº 152, 153 - Les soins corporels et la santé I, II
Chăm sóc thân thể và sức khỏe I, II
- Divorce ou conciliation - Ly dị hay hoà giải
- Nº 154 - La femme asiatique. Người đàn bà ở châu.
- Nº 155 - Une autre formule inspirée de l'enseignement traditionnel. Một công thức khác rất ra đời giáo dục cổ truyền.
- La mort de Bạch Thái Bưởi. Ông Bạch Thái Bưởi từ trần.
- Nº 156 - Những món ăn ngon An nam. Dishes choses d'Annam.
- Recherches sur le vieux savoir annamite. Géomancie

- Sinh viên về những hiểu biết cổ annam, Địa lý.
- Nº 157 - Những món ăn ngon ta nam II.
- Nº 158 - A propos du droit de péage sur les ponts
- Về vấn đề thuế qua cầu
- Nº 159 - Les premiers embarras de la constitution - Những khó khăn đầu tiên của thể chế
7-8-1932 Excuse et remerciement - Lời cảm ơn (về việc cô Nguyễn Thị Nội từ trần.)
- Nº 160 - Parlons franc - Nói thẳng
- Nº 161 - - - - - , les mouvements révolutionnaires
Nói thẳng - Những phong trào cách mạng.
- Nº 162 - - - - - , la campagne antimandarinale -
Nói thẳng - một đợt vận động chống quan lại.
- Nº 163 - - - - - , l'administration indigène
Nói thẳng - Chính quyền bản xứ
- Nguyễn Huệ Chue est mort - Nguyễn Huệ Chue từ trần.
- Nº 164 - - - - - , recrutement - Tuyển mộ
- Nº 165 - - - - - , le retour du roi - Vua trở về
- Nº 166 - - - - - , la vraie constitution qu'il nous faut.
Thế chế thực sự chúng ta cần
- Nº 167 Parlons franc (suite et fin) Nói thẳng (tiếp theo về hết)
- Nº 168 - Les lays une solution élégante. Lay, một cách giải quyết
- Nº 169 - Le lay dans le culte des ancêtres [thần lịch
Lay trong thờ phụng tổ tiên
- Nº 170 - 15-9 Rapport de bon voisinage entre français et
Quan hệ láng giềng tốt giữa Pháp và Nam [annamites.
- La prise du pouvoir de S.M. Bảo Đại - Lên ngôi của vua Đ.Đ.
- Nº 171 - Le régime des alcools I. Chế độ rượu cồn I
- Les dessous de la campagne anti Annam nouveau
- Mặt sau của cuộc vận động chống báo "L'Annam nouveau"
- Nº 172 - 22-9 - Le régime des alcools II. Chế độ rượu cồn II.
- Nº 173 - 174 - L'orthographe dans le Quốc ngữ I et II
Chính tả trong chữ Quốc ngữ I-II
- Nº 175, 176. La polygamie I et II - Chế độ đa thê I và II

- Nº 177 - Culture physique - Thể dục
- Nº 178 - 179 - 180 L'élite annamite - Tinh anh an nam
- Nº 181 - 23-10 - Une vieille question : Les lays, le respect et
- Lay, ở tôn trong và sự thay đổi không ngừng. [l'évolution
- Dans les jardins géolo d'annam : Paulo condore
- Trong những nhà tư bản lớn ở ta nam : Côn đảo
- Nº 183 - M^{re} Phạm Quỳnh, ministre - Ông Phạm Quỳnh, Bộ trưởng
- Nº 184 - 3-11 - Question de costumes - Vấn đề y phục
- Nº 185 - Le jeu. Chơi chơi
- L'annamite et le chi nôm. Trò chơi và Chi nôm
- Nº 188 - 17-11 - Enseignement privé - Giáo dục tư nhân
- Nº 189 - La question de l'enseignement à la chambre des représentants
- Vấn đề giáo dục ở nghị viện
- Nº 190 - 24-11 - Les mandarins de l'enseignement - Những quan giáo dục.
L'annam nouveau - Grand prix de l'exposition coloniale interna-
Đảo L'Annam nouveau được giải thưởng lớn [tionale de Paris.
ở Hội chợ thuộc địa quốc tế ở Pa-ri
- Nº 191 - Situation angossante de la jeunesse annamite
- Tình trạng đáng lo ngại của thanh niên ta nam
- Nº 192 - Compressions nécessaires. Những hạn chế cần thiết.
- Nº 193 - 4-12 - La question des nouvelles taxes sur le tabac en Indochine
Những vấn đề thuế mới thuế đánh lên thuốc lá ở Đông dương.
- Nº 194, 195 Les papèques I, II - Điện báo I, II
- Nº 196 - Le rail et la route - Đường sắt và đường bộ
- Nº 197 - L'enseignement primaire au Grand Conseil. Giáo dục cơ sở
ở ĐHĐ KTC ĐĐ. La question de l'enseignement primaire (texte
de l'intervention de M. Nguyễn Văn Vĩnh au Grand Conseil) Vấn
đề giáo dục cơ sở (Đã tham luận của Ông Nguyễn Văn Vĩnh ở ĐHĐ)
- Nº 198 - 22-2 - Taxe d'eau et hydrolique agricole.
- Thuế nước và thủy lợi nông nghiệp.
- Nº 199 - En face de la crise. Đối mặt với binh tế khủng hoảng.
- Nº 200 - La piastre stabilisée. Đồng bạc ổn định.

NHỮNG BÀI XÃ LUẬN CỦA
ÔNG NGUYỄN VĂN VINH VIỆT
BÁO "L'ANNAM NOUVEAU" 1933

- Nº 201 - 1-1-1933 - Etat civil - Quản lý hộ khẩu.
 Nº 202 - 3-1 - Nous avons trop de médecins I
 Chúng ta có nhiều thầy thuốc quá I
 Nº 203 - Le rétablissement des concours littéraires annamites.
 Việc lập lại những trường thi nho học
 Nº 204 - Sous alimentés et mal couverts - Ăn đói mặc rét.
 Nº 205 - 15-1 - Les services publics - Những sở công.
 Nº 206 - La chaussure - Giày dép
 Nº 207 - Vols et brigandages - Trộm và cướp
 - Avons nous trop de médecins II - Chúng ta có nhiều thầy thuốc quá.
 Nº 208 - Adieu le singe ! Bienvenue le Coq !
 Bù già con khỉ ! Đón con gà !
 Nº 209 - La valeur des fonctionnaires françaises, telle qu'elle est acceptée par les annamites. Giá trị của những viên chức pháp, như nó được người An nam chấp nhận.
 Nº 210 - 9-2 - Le problème des dettes - Vấn đề nợ nần -
 Nº 211 - Une enquête difficile, le prix de revient du riz au tonkin. Một cuộc điều tra khó khăn, giá thành gạo ở Bắc kỳ I
 Nº 212 - Một cuộc điều tra khó khăn, giá thành gạo ở Bắc kỳ II
 Nº 213 - Indices inquiétants - Những chỉ số đáng lo ngại
 Nº 214 - Misère et colonisation - Nghèo khổ và chế độ thuộc địa.
 Nº 215, 216 Colonisation des hautes et moyennes régions I, II
 Thuộc địa hóa miền thượng du và trung du, chế độ kiểm lâm
 Nº 217, 218. 5-3 - L'impôt personnel indigène I, II
 Thuế thân của người bản xứ I, II
 Nº 219 - Comment le régime d'opium de l'Indochine s'approprié ?
 Đại lý thuốc phiện ở Đông dương mua thuốc phiện như thế nào ?
 - Couronnes royales - Những cuộc thi kinh lý của nhà vua.
 Nº 220 - Les traditions en face de la vie nouvelle - Những phong tục đời xưa đối diện với đời sống mới.

- L'amnistie politique - Ân xá chính trị.
 Nº 221 - 19-3 - Le rituel funéraire modernisé
 Cựu lễ táng ma hiện đại hóa
 - La doctrine française envers les indigènes -
 - Những nguyên tắc của nước Pháp đối với những người bản xứ.
 Nº 222 - Les fonctionnaires français et la connaissance de la langue annamite. Những người viên chức pháp và sự hiểu biết tiếng Nam.
 Nº 223 - Elections provinciales - Bầu cử ở các tỉnh.
 - A la mémoire de Phan chu Trinh. Tưởng nhớ ông Phan chu Trinh.
 - Lettre de Phan chu Trinh au gouvernement général en 1906 I
 - Thư của ông Phan chu Trinh gửi Toàn quyền Đông dương năm 1906
 Nº 224 - 30-3 - Le truyen Thuy Kien I - Chuyện Thủy Kiền I
 - Thư của ông Phan chu Trinh gửi Toàn quyền Đ.Đ 1906 - II
 Nº 225 - Truyen Thuy Kien II
 - Thư của ông Phan chu Trinh III
 Nº 226 - Truyen Thuy Kien III
 - Thư của ông Phan chu Trinh IV
 Nº 227, 228 - Sơn la - Lai châu a un jour de Hanoi I, II
 Từ Hà Nội đi Sơn la - Lai châu một một ngày I, II
 Nº 229 - Péciculture - Chăn cá
 Nº 230 - Le tourisme pionnier - Du lịch, khám phá.
 Nº 231 - Les bonnes choses d'Annam. Những món ăn ngon từ nam.
 - Le mort de Phan văn Trường - Ông Phan văn Trường tạ thế.
 Nº 232 - La réduction des heures de travail et l'organisation
 Nº 233, 234 - des loisirs I, II, III - Giải trí làm việc và tổ chức giải trí I, II, III
 - Le coup d'état du 2 Mai dernier à Huế. Đảo chính ngày 2/5 vừa rồi ở Huế.
 Nº 235 - Le coup d'Etat et nous. Cuộc đảo chính và chúng ta.
 Nº 237 - A la cour de Huế une suggestion - Trong triều đình Huế một kiến nghị.
 Nº 237, 238 - Les cultes publics et semi-publics dans le village I, II. Các cúng công cộng và nửa công cộng ở trong làng I và II.

Nº 238. Les communistes Français protestent contre la condamnation à mort 8 communistes annamites. Những người cộng sản Pháp phản kháng chống việc xử án tử hình 8 người cộng sản An nam.

- Les bonnes choses d'Annam. Những món ăn ngon An nam.

Nº 239. Le coup d'état du 2 Mai. L'impression au Tonkin I II

Nº 240. Cuộc đảo chính ngày 2/5, cảm tưởng ở Bắc kỳ I và II.

Nº 239, 241. Les cultes publics III et IV. Bức cúng công công III và IV.

Nº 241. Les bonnes choses d'Annam. Những món ăn ngon An nam.

Nº 242. Des économies qui seraient justes et utiles. Những tiết kiệm. Pourquoi Phan chu Trinh fut-il antimondaraliste? [từng đầu và hũa ich.

- Bài bác ông Phan chu Trinh là chống đế chế?

Nº 244. Hygiène d'été - Về mùa mưa hè.

Nº 245. La monopolophobie - Chế độ độc quyền.

- Il An nam a retrouvé son calme. Trong tay lại trở lại bình yên.

- Autour d'un incident pénible. Chung quanh một việc xảy ra khó.

Nº 247. Justice de race. Công bằng giữa các màu da. [chiu.

1º La France pendant la grande guerre 1914 - 1918.

1º Niêc Pháp trong cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất 1914-1918

2º En Indochine 1931-1933 - 2º ở Đông dương 1931 - 1933 -

- La question du Niêc mêm - Vấn đề nước mêm.

- La ligne des droits de l'homme et l'objection de conscience.

- Vấn đề nhân quyền và sự phản kháng của linh hồn.

Nº 248. Le drame de Vinh vu par un annamite. Vụ bị kích

ở Vinh dưới con mắt của một người An nam.

- Justice de race II - Công bằng giữa các màu da II.

- Après le coup d'état du 2 Mai. Les réactions héroï-comique.

- Sau đảo chính 2/5. Những phản ứng với anh hùng vừa khôi hài.

Nº 249. 25-6 - Les impôts - Thuế khóa.

- L'incident Vương tú Đại (Đạo France-Annam) - Sự việc Vương tú Đại.

Nº 250. La situation actuelle. Tình trạng hiện nay.

Nº 251. La question d'eau potable dans nos villages.

- Vấn đề nước sạch trong các làng của ta.

Nº 252. Rapprochement. Sự xích lại gần nhau.

Nº 253. 9-7 - Encore le coup d'état du 2/5

- Vẫn còn cuộc đảo chính 2/5

- La misère de travailleurs annamites dans les plantations.

- Sự đói khổ của những người lao động An nam ở các đồn điền.

Nº 254. La femme et le mariage. Người đàn bà và lễ cưới.

- La réforme du mandarinat, concours d'admission dans la

mandarinat commun à l'Annam et le Tonkin. Cuộc cải cách

quan lại, thi tuyển vào ngạch quan lại chung cho Trung và Bắc kỳ

Nº 255. Những cái cải cách lớn, sự tổ chức lại ngạch quan lại.

Nº 256. Les grandes réformes, la représentation du peuple.

- Những cái cải cách lớn, đại diện cho nhân dân.

Nº 257. La réorganisation du mandarinat. Tổ chức lại quan lại.

- Coup de théâtre à la cour de Huế, démission de S.E. Ngô

Đình Diêm, ministre de l'intérieur. Một trường hợp biến chuyển

trung triều đình Huế, Quan lớn Ngô đình Diêm, Bộ trưởng Bộ

nội vụ, từ chức.

- La question d'eau potable dans les villages, une voix de technicien.

- Vấn đề nước sạch trong các làng, tiếng nói của một nhà kỹ thuật.

Nº 258. La démission du ministre de l'intérieur

- Sự từ chức của Bộ trưởng Bộ nội vụ

- Contre l'impôt des annamites au Laos - Chống thuế của người An nam

Nº 259. La campagne de déstabilisation. [ở Lào

- Cuộc vận động làm cho mất ổn định.

- Après le sous coup d'état du 15/7. Sau cuộc đảo chính lúc 15/7.

- La femme et le mariage II - Đàn bà và lễ cưới II

Nº 260. Trimoucté entre annamites dans la crise

- Sự trôi nổi với nhau không tốt giữa người An nam trong kinh

- L'eau potable dans les villages III [tê không loang

- Niêc sạch trong các làng III

Nº 261. Contre les bruits. Chống tiếng ồn.

Nº 262. 10-8 - Tribunaux indigènes. Tòa án bản xứ.

Nº 263. L'eau dans le village - Niêc ở trong làng

- Se soumettre ou se démettre - Ngô đình Diêm et Phạm Quỳnh

- Phục tùng hay nổi dậy. Ngô đình Diêm và Phạm Quỳnh.

- N^o 264 - 17-8 - Quelques aspects de la crise -
 Một vài trang thái của kinh tế khủng hoảng -
- N^o 265 - Les réformes rituelles. Những cải cách về lễ nghi.
 - Que se passe-t-il au Cambodge? Điều gì đã xảy ra ở Cao miên?
- N^o 267 - Le financement des entreprises d'intérêt rural
 Cấp phát tài chính cho các công việc có lợi ích cho nông thôn
- N^o 268 - Anti-français. Chống Pháp.
 - Ma réponse à l'Opinion Indochinoise. Trả lời của tôi cho báo Di luân
- N^o 269 - La presse indigène de langue française [Đồng hương]
 - Báo chí bản xứ bằng tiếng Pháp
- Ma réponse à l'Opinion Indochinoise, sur la réforme du mandarinat II - Trả lời của tôi cho báo Di luân Đồng hương về
- N^o 270 - Une disgrâce - Một người bị cách chức các cải cách quan lại.
- N^o 271 - Nouvelles disgrâces - Những người bị cách chức thêm.
- N^o 272 - Chomours intellectuels - Bức thư thất nghiệp.
 - Parlons un peu d'apiculture - Nói một ít về nuôi ong.
- N^o 273 - Une grande démission. Một cuộc vận động lớn.
- N^o 274 - Arboriculture fruitière - Trồng cây ăn quả -
- N^o 275 - Élevage aviaire - Nuôi gia cầm -
 - L'ouverture de la session du Grand Conseil.
- Khai mạc kỳ họp Đại Hội đồng kinh tế - Tài chính Đông Dương
- N^o 276, 277, 278, La question du rûcë main vue du Soubin I, II, III.
 - Vấn đề rûcë main nhìn từ phía Đắc Kỳ I, II và III.
- N^o 279 - Chambre des représentants du peuple. Nghị viện đại
 biểu nhân dân - Les élections en Annam - Bầu cử ở Trung Kỳ.
- N^o 280 - L'affaire Nguyễn Đê, lettre de Đứơng quang Chiếu.
 - Sự việc ông Nguyễn Đê, thư của ông Đứơng quang Chiếu.
- N^o 281 - 15-10 - Que deviendra le Soubin dans la réforme
 Đắc Kỳ sẽ trở nên thế nào trong cải cách chính trị. [politique?]
- N^o 282 - Mon voyage en Annam - Cuộc đi của tôi vào Trung Kỳ.
- N^o 283 - Les questions scolaires à la Chambre des représentants.
 - Những vấn đề trường học trong nghị viện vùng đại biểu.
- N^o 284 - Les nationalistes annamites et la politique française.
 Những người An nam theo chủ nghĩa quốc gia và chính sách của Pháp.

- N^o 285 - La question du rûcë main devant le Grand Conseil
 - Vấn đề rûcë main ra trước Đại Hội đồng KTTC ĐD.
- N^o 286 - Création une taxe sur les briquets.
 - Sáng tạo ra một loại thuế đánh vào những bật lửa.
- N^o 287 - Projet de création d'une taxe d'eau - Dự kiến
 Sáng lập một loại thuế nước.
- N^o 288 - 9-11 - Projet de création d'un établissement de
 crédit foncier privilégié - Dự án thành lập một địa ốc
 ngân hàng ưu đãi.
- N^o 289 - Retour d'Annam I. Audience royale
 Từ Trung Kỳ trở về I. Đón tiếp của nhà vua
- N^o 290 - - - - - II - Bức thư mới. La nouvelle Cour.
- N^o 291 - - - - - III - Vấn phòng của nhà vua. Le cabinet du Roi.
- N^o 292 - - - - - II - Dự luận ở Trung Kỳ - L'opinion en Annam
- N^o 293 - Le crédit foncier privilégié M^e Mathieu.
 - Địa ốc ngân hàng ưu tiên của trạng sư Mathieu
- N^o 294 - 30-11. Assemblées délibératrices. Những phiên họp thảo luận.
- N^o 295 - au grand Conseil. Ở Đại Hội đồng KTTC ĐD
- N^o 296 - Question de costumes - Vấn đề y phục - La réorga-
 nisation de la justice en Annam - Cải tiến tổ chức tòa án ở Trung Kỳ.
- N^o 297 - Emblème national - Quốc huy.
- N^o 298 - Le départ du Roi. Khởi hành của nhà Vua.
- N^o 299 - Barrière indigène - Bức án bản xứ.
- N^o 300 - 21-12 - Le riz bon marché - Gạo hạ giá.
- N^o 301 - Chez les planteurs de tabac de Quang Nam.
 Ở với những người trồng thuốc lá ở Quảng Nam.
- N^o 302 - L'impôt foncier - Thuế đất.
- N^o 303 - Le rapport actuel de la rizière
 31/12 - Thu hoạch lúa nếp của ruộng lúa.

NHỮNG BÀI XÃ LUẬN
BÁO "L'ANNAM NOUVEAU"
NAM 1934

- Nº 304 - 4-1 - Le mouvement féministe - Phong trào phụ nữ.
 Nº 305 - Rapport mondain - Quan hệ xã hội.
 Nº 306 - A propos du conseil privé. Về vấn đề Hội đồng tư nhân.
 Nº 307 - Bâtir son tombeau. Xây dựng mồ của mình.
 Nº 308 - La mort de Pierre Pasquier. Ông P. Pasquier tu thân.
 Nº 309 - Le français langue officielle des assemblées.
 Tiếng Pháp tiếng chính thức của các hội nghị.
 Nº 310 - 25-1 - Le froid - rét.
 Nº 311 - Les industries villageoises. Công nghệ ở các làng.
 Nº 312 - Art populaire. Mỹ thuật đại chúng.
 Nº 313 - Les fonctionnaires journalistes.
 Những viên chức - nhà báo.
 Nº 314 - La profession de lettré. Nghề trí thức.
 Nº 315 - Pour et contre le Bét. Ủng hộ hay phản đối Bét.
 Nº 316 - Des fleurs - Hoa.
 Nº 317, 318 - Le problème des alcools I, II. Vấn đề rượu cồn I, II.
 Nº 319 - M^r R. Robin, Gouverneur général de l'Indochine.
 Ông René Robin, Toàn quyền Đông Dương.
 Nº 320 - Les naturalisés français au village.
 Những người nhập tịch dân Pháp ở trong làng.
 Nº 321 - Quelques lacunes dans la réforme communale.
 Một vài câu hỏi trong việc cải cách làng xã (hướng chính).
 Nº 322 - 11-3 - La leçon d'une émeute - Bài học của một cuộc nổi dậy.
 Nº 323 - Le roi se marie. Ông vua lấy vợ.
 Nº 324 - L'équivalence des titres dans l'hierarchie communale.
 Sự tương đương của những chức danh trong ngôi thứ làng xã.
 Nº 325 - Et les villages catholiques. Và những làng theo đạo.
 Nº 326 - Le village et la cité. Làng xã và thành thị.
 Nº 327 - Les intellectuels au village I - Trí thức ở làng xã I

- Nº 328 - 1-4 - L'esprit régionaliste - Đầu óc địa phương.
 Nº 329 - La question des garnis. Vấn đề buồng cho thuê.
 Nº 330 - Vers la suppression des libertés élémentaires.
 Tiến tới xóa bỏ những quyền tự do sơ đẳng.
 Nº 331, 332 - Les intellectuels au village II et III.
 Những trí thức ở trong làng II, và III.
 Nº 333 - Le dictionnaire de l'AFIMA - Từ điển của hội K.T.Đ.
 Nº 334 - Elections à la chambre des représentants.
 Bầu cử ở Nghị viện.
 Nº 335 - Notre mentalité expliquée, ou un aspect de la société.
 Tư cách của chúng ta được giải thích, hay một trạng [actuelle].
 Nº 336 - Les élections d'aujourd'hui. Bầu cử ngày nay [thời của xã hội].
 Nº 337 - 3-5 - Les jeunes - Thanh niên.
 Nº 338 - Programme d'action. Chương trình hành động.
 Nº 339 - Vers un régime électoral. Để tiến tới một chế độ bầu cử.
 Nº 340 - CEPFI et CEEI. Đảng Sơ đẳng Pháp Nam và Sơ đẳng Tiến.
 Nº 341 - Mentalité primitive - Tư cách cổ xưa. [học bản xứ].
 Nº 342 - La question de la langue dans l'enseignement.
 Vấn đề ngôn ngữ trong giáo dục.
 Nº 343, 344 và 345 - Les tendances actuelles de la politique.
 Xu hướng hiện nay của chính trị bản xứ I, II và III [indigène].
 Nº 346 - 3-6 - La suppression des bagnes - xóa bỏ tù đày.
 Nº 347 - L'éventail amanite - Bào quạt tu nam.
 Nº 348 - Les amanites au cambodge - Ngựa độc nam ở Cao miên.
 Nº 349 + 354 - Les tendances actuelles de la politique indigène IV-IX.
 Xu hướng hiện nay của chính trị bản xứ (từ IV đến IX).
 Nº 355 - Les dictionnaires - những quyển từ điển.
 Nº 356 - 8-7 - Le rôle de la femme - vai trò của người phụ nữ.
 Nº 357 - L'opium - Thuốc phiện.
 Nº 358 - Les jeunes - Thanh niên của Nguyễn Hải (Đức m).
 Nº 359 - La notion de l'idéal et quelques autres notions.
 Khái niệm về thân tưởng và một vài khái niệm khác.
 Nº 360 - Nurseries et pouponnières - Nhà giữ trẻ và mẵng rọ.

- N^o 361 - Les œuvres d'assistance - Những công trình từ thiện.
 N^o 362 - Pour une nursery - Cho một nhà nuôi trẻ -
 N^o 363 ÷ 374 - Vie moderne et vie ancienne I ÷ XII
 - Đời sống mới và đời sống cũ I ÷ XII
 N^o 375 - 13-9 - Le geste français before aux colonies I
 - Cử chỉ Pháp tại các thuộc địa I
 N^o 376 - Ehomeurs intellectuels - Trí thức thất nghiệp.
 N^o 377, 378 - Fauc et funiers I, II - Nước và phân I và II
 N^o 379 - La presse annamite libre - Báo chí An nam tự do -
 N^o 380 ÷ 382 - 2-10 ÷ 9-10 - La vie annamite et son cadre I, II, III
 Đời sống An nam và bộ khung của nó. I, II và III
 N^o 383 - Mouvement de la nouvelle vie en Chine.
 Phong trào đời sống mới ở Trung hoa.
 N^o 384 - Les ex-oto
 N^o 385 - Les libertés française fugitives en Indochine II
 - Tự do của Pháp bị vùi dập ở Đông dương II
 N^o 386 ÷ 388 - Chambre des représentants du peuple I, II et III.
 - Nghị viện đại biểu nhân dân I, II và III
 N^o 389 - La politique chez les représentants du peuple
 - Chính trị của những đại biểu nhân dân.
 N^o 390 - 4-11 - Réductions nécessaires. Những gì giảm bớt cần thiết.
 N^o 391 - Le horrage du Day à la chambre des représentants.
 - Đập sóng Day ở Nghị viện.
 N^o 392 - Le réglementation des médicaments Sino-annamites
 et nos médecins de formation française - Luật định về thuốc
 Hoa - Nam và những thầy thuốc của ta được Pháp tạo tạo.
 N^o 393 - Réductions et Reclassements. Giảm bớt và xếp xếp lại -
 N^o 394 ÷ 396 - Médecine et Pharmacopée Sino-annamites I ÷ III
 - Y và Dược Hoa - Nam I, II và III
 N^o 397 - Pour le Grand Conseil - Cho Đại hội KT-TC Đông dương.
 N^o 398 - 2-12 - Vers une entente entre les producteurs de
 blé et les riziculteurs Indochinoise - Để tiến tới một sự
 hòa thuận giữa những người sản xuất lúa mì và người cấy lúa
 [ở Đông dương.

- N^o 425 - L'éducation de la femme annamite.
 - Giáo dục phụ nữ An nam.
 N^o 426 - Pour une pagode - Cho một ngôi chùa (Quán sá).
 N^o 427 - Le scandale des appels d'offres - Bê bối trong việc
 N^o 428 ÷ 432 - Rangos et préséances I ÷ V [đấu thầu.
 - Ngôi thứ trong làng từ I đến V
 N^o 433 - 7-4 Un nouveau Mandchoukou. Nước Mãn châu quốc
 N^o 435 - Manque de curiosité. Thiếu sự tò mò. [mỏi
 N^o 436 - Elections municipales - Bầu cử ở các thành thị.
 N^o 437 - Les noms annamites I - Những tên người An nam I.
 N^o 438, 439, 440 - Những tên người An nam II, III, IV.
 N^o 441 - 5-5 - Les chansons d'enfants I. Những bài hát trẻ em I.
 N^o 442 - Impôts fonciers - Thuế nhà đất.
 N^o 443 - Jeux permis et jeux interdits -
 Những chỗ chơi được phép và những chỗ chơi bị cấm.
 N^o 444 - 16-5 Réforme ou Révolution I. Cải tiến hay Cách mạng I.
 - Exposition Ng Giang. Triển lãm tranh của Ng Giang
 - Les arts de Ng Giang - Tô Vân. Mỹ thuật của Ng Giang - Tô Vân -
 N^o 445 - Réforme ou Révolution II - Cải tiến hay Cách mạng II.
 N^o 446 - Impôt foncier - Thuế nhà đất.
 N^o 447, 448 - La réforme du rituel tet II. Cải tiến lễ nghi I, II.
 N^o 449 - 2-6 - Les pompes funèbres - Hôn ma.
 N^o 450 - Vente des immeubles de Nguyễn Văn Sinh
 Bán tiền giá những bất động sản của Nguyễn Văn Sinh.
 N^o 452 - Physiognomonie - Xét đoán người qua nét mặt.
 N^o 453, 454 - Réforme ou Révolution III, IV. Cải cách hay Cách mạng III, IV
 - Changement de notre comité de gérance - M^o Brian Trung Hoa direct-
 - Thay đổi ban quản trị báo - Ông Brian-tri-Hoa Chủ nhiệm [tờ báo
 N^o 456 - Les chansons d'enfants II. Những bài hát cho trẻ em II.
 N^o 458 - Salut au nouveau Trung Bắc tân văn - Kính chào báo
 Trung Bắc tân văn mới - Những bài hát cho trẻ em III.
 N^o 459 - 7-7. Une idée de loterie - Một ý kiến về xổ số.
 N^o 460 - Le chômage intellectuel, Trí thức thất nghiệp

- N^o 399 - Médecins libres I (D^o Nguyễn Hải) - Xã thuộc tự do I.
 N^o 400 - Ottawa français. Établissements français de l'Ottawa (Canada).
 N^o 401 - Médecins libres II - Xã thuộc tự do của bác sĩ Nguyễn Hải.
 N^o 402 - A propos du Grand conseil. Bản vẽ Đại hội KTCAD.
 N^o 403 - Médecins libres III - Xã thuộc tự do III.
 N^o 405 - La presse annamite libre. Báo chí tự do của Nguyễn Hải.
 N^o 406. 30-12 - Au conseil du gouvernement. Ở Hội đồng Chính phủ.

XÃ LUẬN BÁO "L'ANNAM NOUVEAU" 1935

- N^o 409. 10-1 - La jeunesse et la politique. D^o Nguyễn Hải.
 - Tuổi trẻ và chính trị của bác sĩ Nguyễn Hải.
 N^o 411 - Notes de voyage (retour du Grand conseil, visite le Haut-gli chap trong khi đi thăm (Đại hội trở về, đi thăm Tây nguyên) Plateau.
 N^o 412 - Les travaux d'irrigation de Hà Đông.
 - Những công trình thủy lợi ở Hà Đông.
 N^o 413 - Les centres urbains exigés en Communie.
 - Những trung tâm thành thị được xây dựng thành cộng đồng.
 N^o 414 - Voyager - Đi du lịch.
 N^o 415 - Le Tết, coutume touchante d'un peuple familial.
 - Tết, một tục lệ cảm động của một dân tộc gia đình.
 N^o 416 - 3-2 - Nos vœux pour l'Année Nouvelle Giáp Tuất.
 - Lời chúc Tết Năm Ất Hợi tiên Giáp Tuất.
 - La responsabilité des propriétaires. Trách nhiệm của địa chủ.
 N^o 417 - Étude sur le Tết. Nghiên cứu về Tết.
 N^o 418 - Association bouddhique - Hội Phật giáo.
 N^o 419 - Politique et orgueil de race. Chính trị và lòng tự hào dân tộc.
 N^o 420 - L'industrie des jouets - Công nghiệp làm đồ chơi.
 N^o 421 - Revision de l'impôt foncier. Xét lại thuế nhà đất.
 N^o 422 - La notion de liberté - Khái niệm về tự do.
 N^o 423 - 3-3 - L'esprit d'initiation - Dĩ sáng kiến.
 N^o 424 - Reflexions sur la classe ouvrière Indochinoise.
 - Những suy nghĩ về giai cấp công nhân Đông Dương.

- N^o 464 - Marasme, Kinh tế đình đốn.
 N^o 462 - Micro et diffuseurs - Micro và tầng âm.
 N^o 463 - L'argent - Tiền.
 N^o 464 - Une industrie sabotée: La soie. Một công nghệ bị bỏ rơi.
 N^o 465 - L'orthographe du viet-nam. Chính tả chữ Việt ngữ. [Đặt lại]
 N^o 466 - 1-8 - Le français, langue de discussion.
 - Tiếng Pháp, ngôn ngữ để tranh luận.
 N^o 467 - Devins et Astrologues. Đói toán và chiêm văn.
 N^o 469 - Les datations en nature. Thời môn bằng liên vật.
 N^o 470 - La colonisation moderne. Chế độ thuộc địa hiện đại.
 N^o 471 - Pauvres riches. Những người giàu có không khổ.
 N^o 472 - Question de Costumes - Vấn đề y phục.
 N^o 473 - 25-8 - Le vote chez nos paysans. Bầu cử ở nhà quê.
 - Phán dụ Khôn, Khôn ở câu phạm đầu tiên.
 N^o 474 - Pour la nouvelle pagode de Xuân Sơn. Ứng phó chùa Xuân Sơn.
 N^o 475 - Les annamites et le fisc. Người An Nam và thuế quan [mới].
 N^o 476 - Étale de vie - Sĩ nghiệp trẻ của đời sống.
 N^o 477 - Rentrée des classes - Ngày nhập trường.
 N^o 478 - L'enseignement indigène à Lanos. Giáo dục bản xứ ở [Hà Nội].
 N^o 479 - Le tam tam - Cái trống.
 N^o 480 - 11-9 - Contre le principe de protectorat.
 - Chống lại chế độ Bảo hộ.
 N^o 481 - Situation intenable. Tình trạng không thể sống được.
 N^o 482 - Le riz et son prix de revient.
 - Gạo và giá thành của gạo.
 N^o 483 - Bibliothèques communales. Thư viện các làng xã.
 N^o 484 - La croix rouge au Tonkin. Hội chữ thập đỏ ở Bắc Kỳ.
 N^o 485 - 6-10 - La vie paysanne - Premier notable.
 - Đời sống nhà quê - Ông tiên chỉ.
 N^o 486 - Chambre des représentants du peuple. Nghị viện đại diện.
 N^o 487 - La représentation indigène. Đại biểu bản xứ. [nhân dân].
 N^o 488 - Chez les instituteurs. Ở nơi những thầy giáo.
 N^o 489 - Le régime des alcools. Chế độ rượu cồn.

- N^o 490 - L'entretien des écoles communales. Bảo quản giữ gìn những
 N^o 491 + 494 - Question de colonisation et question [trường làng].
 agricole I ÷ III. Vấn đề thuộc địa hóa và vấn đề nông nghiệp I-III.
 N^o 496 - 14-11 - Grand conseil - Les élections du barreau.
 Đại Hội đồng KTTC ĐD - Bầu những phòng ban.
 N^o 497 - Le régime des tabacs - Chế độ thuốc lá.
 N^o 498 - Le régime des alcools au Grand conseil.
 - Chế độ rượu cồn ở Đại Hội đồng KTTC ĐD.
 N^o 499 - Les question d'enseignement au Grand conseil.
 - Những vấn đề giáo dục ở Đại Hội đồng KTTC ĐD.
 N^o 500 - Les cas des instituteurs - Những trường hợp của các thầy giáo.
 N^o 501 - 1-12 - Le régime des alcools indigènes au Grand conseil.
 - Chế độ rượu cồn của người bản xứ ở Đại Hội đồng KTTC ĐD.
 N^o 502 - Les droits sur les mutations par décès -
 - Những luật lệ về thừa kế khi qua đời.
 N^o 503 - 8-12 - Enseignement secondaire franco-indigène.
 - Giáo dục trung học Pháp - Nam.
 N^o 504 - Un peu d'ordre dans les cultes indigènes.
 - Một ít trật tự trong việc thờ cúng của người bản xứ.
 N^o 505 - La liberté de nos sens. Sự do dự quan của chúng ta.
 N^o 506 - La crise au seuil de l'abondance.
 - Kinh tế khủng hoảng ở ngưỡng của sự dồi dào.
 N^o 507 - Les intermédiaires - Những người trung gian.
 N^o 508 - Le prix de revient du riz - Giá thành của gạo.
 - La mort de M^o Trần Văn Bình, Ông Trần Văn Bình tử trần.
 N^o 509 - 29-12 - Le froid - Cái rét.

NHỮNG BÀI XÃ LUẬN BÁO "L'ANNAM NOUVEAU"
 NĂM 1936

- N^o 510 - 2-1 - Les peillotes - Những nhà lá.
 N^o 511 - 5-1 - Les avocats devant les tribunaux provinciales.
 - Những biên đình trước những tòa án tỉnh.
 - Notre directeur de cet journal n'a pu écrire à temps son article pour ce numéro. Nous le remplaçons par celui qu'il a publié dans le dernier numéro de la Tribune Indochinoise. Pendant l'absence de M^o Vinh qui durera environ deux semaines la direction du journal sera assurée par M.M. Phạm Huy Luce et Lê Thăng.
 - Chủ nhiệm của chúng tôi phải đi du lịch, không viết kịp thời bài xã luận cho số báo này. Chúng tôi thay thế bằng một bài đã được đăng trong số báo vừa đây của báo "Diễn đàn Đông Dương".
 Trong khi ông Vinh đi vắng, thời gian vào khoảng hai tuần việc chỉ đạo tờ báo sẽ do hai ông Phạm Huy Luce và Lê Thăng đảm nhiệm. (Ông Nguyễn Văn Bình đi lao tù thì nhất).
 N^o 526 - 1-3 - Avis de la direction : La direction de l'A.N. a l'honneur de informer ses lecteurs qu'à compter d'aujourd'hui 1/3/36 M^o Nguyễn Văn Bình cesse d'en être co-directeur gérant. En conséquence toutes les correspondants concernant la direction et la publicité ainsi que les mandats devront être adressés au nom de M^o Phạm Huy Luce Directeur de l'A.N.
 Ông báo của ban chủ nhiệm - Ban chủ nhiệm báo "Nước Nam mới" kính bạch thông báo cho các độc giả : kể từ ngày hôm nay 1/3/1936. Ông Nguyễn Văn Bình không còn là tổng chủ nhiệm của báo nữa.
 Do đó mà tất cả những thư từ giao dịch với ban chủ nhiệm và về quảng cáo, cũng như các ngân phiếu bưu tiền phải viết gửi về cho ông Phạm Huy Luce chủ nhiệm báo "Nước Nam mới" (Ông Nguyễn Văn Bình đi lao tù thì nhất).
 - A nos amis et lecteurs. Phạm Huy Luce.
 - Thờ gửi cho các bạn và các độc giả của ông Phạm Huy Luce.

N° 528 - 8-3 - Un mois avec les chercheurs d'or.
- Một tháng với những người đi tìm vàng -

I. Une proposition inattendue - I. Một đề nghị không chờ đợi.

N° 530 - 15-3 - II. Sur la route Loioy. II. Trên con đường Loioy

N° 531 - 19-3 - III. Au pays de l'or. III. Ở xứ sở có vàng.

N° 532 - 22-3 - IV. Vers le haut Namkok. IV. Đến thượng lưu sông Namkok.

N° 533 - 26-3 - V. La maison laotienne. V. Nhà ở của người Lào.

N° 534 - 29-3 - VI. Au tour des maisons. VI. Chung quanh nhà ở -

N° 535 - 2-4 - VII. Paysages laotiens - VII. Phong cảnh Lào -

N° 536 - 5-4 - VIII - A la recherche de l'or. VIII - Đi tìm kiếm vàng -

N° 537 - 9-4 - IX. Où je fais plus amples connaissances avec mon associé.

IX - Ở đây tôi đã tìm hiểu kỹ hơn người cộng tác với tôi.

N° 538 - 12-4 - X. Les procédés d'extraction. X. Những phương pháp
[khai thác]

N° 545 - 7-5 - La mort de Nguyễn Văn Sinh.

Ông Nguyễn Văn Sinh từ trần.

N° 546 - 11-5 - La population a rendu un émouvant hommage à
M^r Nguyễn Văn Sinh. Quần chúng nhân dân vô cùng thương tiếc ông Sinh.

N° 547 - 14-5 - La mort de notre fondateur. Người sáng lập báo

chúng tôi từ trần - Bài của ô. Phạm Luận và ô. Locage.

N° 548 - 18-5. Après la mort de notre fondateur et la presse Indo-
chinoise. Sau khi người sáng lập báo chúng tôi từ trần, và báo

chủ Đông dương. Bài của A. Rebaud báo "Mercure de l'Indochine"
và bài của Brian van Kij -

N° 550 - 21-5 - Le traux-tien Ông Nguyễn Văn Sinh ở Sài Gòn và

- A la mémoire de N. V. S. Phạm Luận thông [thanh hóa]

- Đề tưởng nhớ Ông Nguyễn Văn Sinh của Phạm Luận thông

- "L'arbre foudroyé" - "Cái cây bị sét đánh" bài thơ của Phạm Ngọc

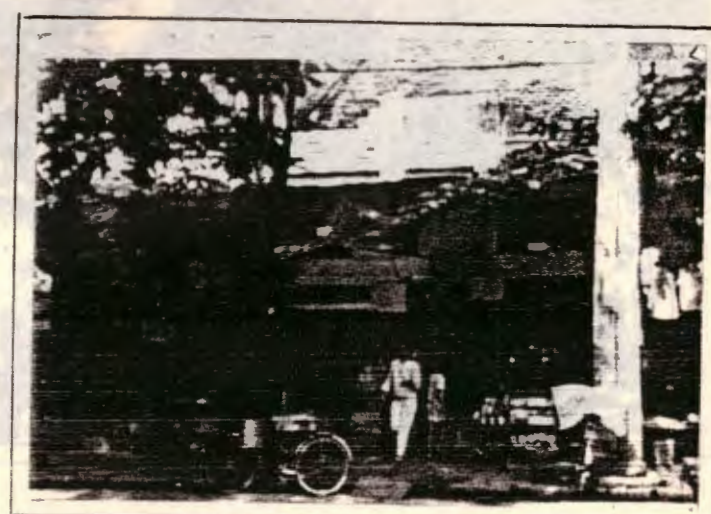
Khue, tiếng Ông Nguyễn Văn Sinh -

N° 547, 551 - La lettre postique I et II - Nguyễn Quảng

Món nợ văn chương I và II của Nguyễn Quảng

N° 559 ÷ 566 - 25-6 ÷ 19-7 - Le problème de l'expression en Annam.

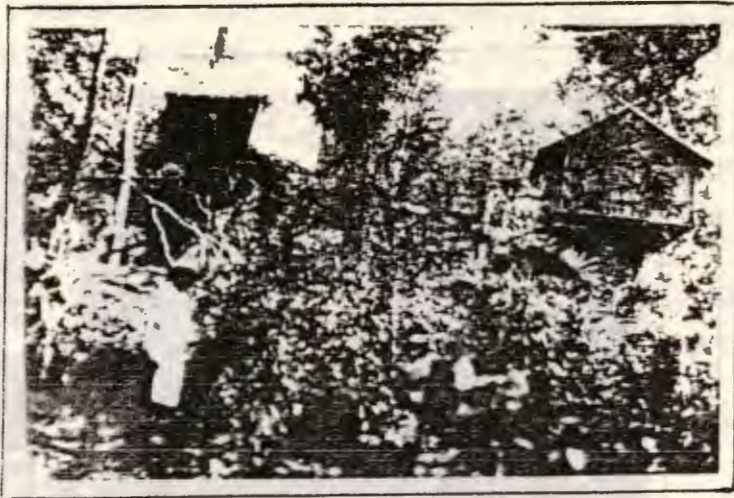
- Vấn đề từ ngữ tiếng An nam của Nguyễn Quảng từ I tới VIII



NHÀ 46 PHỐ HÀNG GIẦY HÀ NỘI - NƠI SINH ÔNG NGUYỄN VĂN VĨNH



NHÀ Ở GIA ĐÌNH ÔNG VĂN VĨNH TRƯỚC CỦA TRƯỞNG BƯỞI (TRƯỞNG CHU VĂN AN - HÀ NỘI)



NHỮNG NGÀY CẮT CÂY CUNG CỦA ÔNG NỮ-V-VĨNH
TRONG RỪNG TRƯỜNG SƠN Ở BÊN LÃO.



QUẦN TÀI TRƯ SỞ HỘI TAM ĐIỂM.



ĐÁM TANG ÔNG NGUYỄN VĂN VĨNH 8-5-1936